Phụ lục I

DANH MỤC HÀNG HÓA TỊCH THU, BÁN ĐẤU GIÁ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 358/QĐ-TCHQ ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan)

Stt	Nội dung	Xuất xứ	Tình trạng	CLCL (%)	Đơn vị	Số lượng sản phẩm
1	Xe đạp 2 gióng hiệu PEUGEOT	Không thể hiện	Cũ đã qua sử dụng, không chuông, khung vành cũ, trầy xước han gỉ, yên lốp rách	30 ÷ 32%	Chiếc	1
2	Máy đạp tập thể dục hiệu SPORT LINE, mode: TE-326, máy và các bộ phận tháo rời	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ	30 ÷ 32%	Chiếc	1
3	Bộ khuyết đại âm thanh hiệu TECHNICS, model: SH-8055, điện áp: 110/240V, công suất: 17W	Nhật	Vỏ han gỉ, trầy xước, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
4	Âm ly hiệu PIONEER, model: GR-333, điện áp: 220/240V, công suất: 6W	Nhật	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Chân nến bằng kim loại hình con vật, kích thước: (20 x 13 x 8) cm	Không thể hiện	Trầy xước, han gỉ	30 ÷ 35%	Chiếc	2

5	Đồng hồ treo tường dùng pin 1,5V, vỏ nhựa, kích thước: Ø15 cm	Trung Quốc	Mặt đồng hồ oxy hóa, vỏ trầy xước bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ treo tường khung gỗ, mặt kim loại, hiệu JACQUES ALMAR, kích thước: (26 x 14 x 10) cm	Đức	Mặt đồng hồ oxy hóa, vỏ trầy xước bụi bẩn, không kính	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Tạ đồng hồ bằng kim loại, kích thước: (15 x Ø4) cm	Không thể hiện	Trầy xước, han gỉ	30 ÷ 35%	Chiếc	2
	Tạ đồng hồ bằng kim loại, kích thước: (25 x Ø6) cm	Không thể hiện	Trầy xước, han gỉ	30 ÷ 35%	Chiếc	3
	Đồng hồ để bàn vỏ kim loại, hiệu VIVA, chạy cót, kích thước: (4 x Ø9) cm	Đức	Cũ, xước bẩn, han gỉ	30 ÷ 35%	Chiếc	1
6	Tạ đồng hồ bằng kim loại, kích thước: (24 x Ø5) cm	Không thể hiện	Trầy xước, han gỉ	30 ÷ 35%	Chiếc	14
	Đèn trùm bằng kim loại, kích thước: (40 x Ø40) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ	30 ÷ 35%	Chiếc	1
7	Đỉnh của đồng hồ cây không hiệu, 8 gông, kích thước: (65 x 32 x 20) cm	Không thể hiện	Vỏ nứt, cũ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Tạ đồng hồ bằng kim loại, kích thước: (27 x Ø5) cm	Không thể hiện	Trầy xước, han gỉ	30 ÷ 35%	Chiếc	2
8	Loa hiệu GRUNDIG/BOX 650 PROFESSIONAL, công suất: 60W/4Ω	Đức	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	2

9	Đồng hồ vai bò bằng gỗ hiệu LAUFFER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (48 x 14 x 20) cm	Không thể hiện	Mặt đồng hồ oxy hóa, vỏ trầy xước bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
10	Âm ly hiệu AKAI, model: AM-95, điện áp: 20V	Nhật	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	35 ÷ 40%	Chiếc	1
11	Máy hút mùi hiệu PICCOLO/230S, điện áp: 220V/50Hz,công suất: 108W	Không thể hiện	Vỏ han gỉ, trầy xước, oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
12	Đồng hồ để bàn đế bằng đá hình cô gái, 2 lỗ, kích thước: (48 x 29 x 12) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, chân đế vỡ, hình cô gái vỡ	30 ÷ 35%	Chiếc	1
13	Loa không tem mác thể hiện thông số kỹ thuật, kích thước: (65 x 38 x 33) cm	Mỹ	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	1
14	Đài FM đặt bàn vỏ gỗ STAUDIG/667, điện áp: 110-220V	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
15	Đài FM đặt bàn NOROMENDE/FIDELIO57, điện áp: 220V/55W	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ LAUFER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (56 x 20 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
16	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ FENTRA, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (15 x 60 x 22) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

16	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ REXANKER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (20 x 58 x 12) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 3 gông, kích thước: (22 x 58 x 12) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
17	Vỏ đồng hồ treo tường bằng gỗ, kích thước: (36 x 70 x 17) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ treo tường khung bằng kim loại, không hiệu, kích thước: (Ø28) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
18	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 8 gông, kích thước: (36 x 73 x 18) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
19	Loa hiệu ELAC/EL 110II, công suất: 140W/8Ω	Không thể hiện	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	1
20	Loa JBL, model: TR125, 8Ω	Mỹ	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2
21	Loa ELAC, model: CL142, công suất: 180W/8Ω	Đức	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2
22	Đài FM hiệu GRUNDIG, model: T1000, điện áp: 220V/60Hz	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ LAUFER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (48 x 20 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	2

23	Đầu quay băng cối hiệu AKAI, model: GX-210D, điện áp: 100-240V/60Hz, công suất: 100W	Nhật	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
24	Đầu đĩa than hiệu GIAETF/DUAL/481, điện áp: 220V/60Hz, công suất: 140W	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Loa TELEFUNKEN, model: L250, công suất: 50W/4Ω	Không thể hiện	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	1
	Đài FM TRUXA/ 42054, công suất: 42W	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
25	Đài radio SABA-WILDBAD8, điện áp: 110-220V/50Hz, công suất: 70W	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Loa không tem mác thể hiện thông số kỹ thuật, kích thước: (23 x 23 x 11) cm	Không thể hiện	Cũ, vỏ trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2
	Đài FM cầm tay JUNIOR 220/ITT, điện áp: 9V/0,34W	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đài FM cầm tay ITERFUNK/SOLID STATE, dùng pin, không tem mác thể hiện thông số	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đài FM cầm tay HGS, dùng pin, 88-108mHz/530-1605kHz	Hồng Kông	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đài FM cầm tay STROJENIE, dùng pin, không tem mác thể hiện thông số	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1

	Đài FM cầm tay CALYPSO, điện áp: 3V/530-1605kHz/88-108mHz	Hồng Kông	Cũ, vỏ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
26	Đồng hồ nhiệt độ treo tường bằng gỗ BELLERSHEIM, kích thước: (23 x 33) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Loa hiệu Philips, 4Ω, kích thước: (40 x 23 x 15)cm	Bỉ	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	1
	Đầu đĩa than hiệu Philips không tem mác thể hiện thông số kỹ thuật	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ treo tường vỏ nhựa, 2 lỗ dùng pin, kích thước: 920 x 20) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Bàn là hiệu Philips, điện áp: 230V/60hz, công suất: 1200W	Singapore	Mặt bàn là trầy xước, vỏ bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
27	Đài FM ROCHLITZ/R.F.T/STERN 7E 86, điện áp: 110-240V/300Ω	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
28	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 9 gông, kích thước: (58 x 14 x 24) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ không hiệu, 2 lỗ, chuông vòng, kích thước: (65 x 14 x 33) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (54 x 14 x 22) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

29	Chân nến bằng kim loại 4 chân nến, kích thước: (20 x 20 x 28) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	2
	Đồng hồ để bàn bằng kim loại, 1 lỗ, kích thước: (45 x 24 x8) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
30	Bộ ấm chén ROLAND bằng sứ gồm 6 côc và 6 đĩa/ bộ	Không thể hiện	Bụi bẩn, xước	30 ÷ 35%	Bộ	1
	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 2 lỗ, chuông vòng, kích thước: (56 x 35 x 16) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
31	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ TECHNICA, 2 lỗ, 2 gông, kích thước: (57 x 26 x 12) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 2 lỗ, 3 gông, kích thước: (54 x 30 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, máy rời khỏi vỏ, trầy xước, han gỉ	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đài FM GRUNDIG/RF 210, điện áp: 220V/60Hz	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
32	Tượng hình người và ngựa bằng kim loại, kích thước: (60 x 54 x 20) cm	Không thể hiện	Cũ, trầy xước, han gỉ	30 ÷ 35%	Chiếc	1
33	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 2 lỗ, kích thước: (71 x 38 x 18) cm	Không thể hiện	Cũ, máy rời khỏi vỏ, trầy xước, han gỉ	30 ÷ 35%	Chiếc	1
34	Đồng hồ để bàn bằng kim loại tháo rời, 2 lỗ, kích thước: (43 x 20 x 12) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	2

35	Đài FM SCHAUB LORENZ, model: 202008, điện áp: 110-240V/50Hz, công suất: 70W	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
36	Loa GRUNDIG, model: BOX16000, công suất: 150W/4Ω	Đức	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2
37	Đài FM cầm tay NORDMENDE, dùng pin	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu COLDANEKP, 3 lô, 5 gông, kích thước: (55 x 20 x 11) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu LAUF, 3 lô, 5 gông, kích thước: (56 x 15 x 17) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (58 x 20 x 13) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
38	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 2 lỗ, chuông vòng, kích thước: (63 x 30 x 28) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	2
39	Loa hiệu QUART/500, công suất: 130W/4Ω	Đức	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2
40	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 8 gông, kích thước: (78 x 30 x 32) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
41	Đầu quay băng cối hiệu TEAC, model: A-3340, điện áp: 110-240V, công suất: 150W	Nhật	Vỏ trầy xước, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1

42	Đầu quay đĩa than hiệu MEDION/MD84364, điện áp: 230V/50Hz, công suất: 14W	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đầu đĩa hiệu SONY, model: CDP-415, điện áp: 230V/60Hz, công suất: 12W	Pháp	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
43	Đầu quay băng cối hiệu AKAI, model: X-201D	Nhật	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
44	Loa TELEFUNKEN, model: L71, công suất: 50W/4Ω	Đức	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2
45	Gương khung gỗ, kích thước: (120 x 75) cm	Không thể hiện	Khung gỗ trầy xước, bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
46	Tranh sơn dầu khung gỗ, kích thước: (100 x 70) cm	Không thể hiện	Khung gỗ trầy xước, bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Tranh sơn dầu khung gỗ, kích thước: (90 x 70) cm	Không thể hiện	Khung gỗ trầy xước, bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Tranh sơn dầu khung gỗ, kích thước: (95 x 88) cm	Không thể hiện	Khung gỗ trầy xước, bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Tranh sơn dầu khung gỗ, kích thước: (98 x 75) cm	Không thể hiện	Khung gỗ trầy xước, bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
47	Tranh sơn dầu khung gỗ, kích thước: (70 x 50) cm	Không thể hiện	Khung gỗ trầy xước, bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Tranh sơn dầu khung gỗ, kích thước: (75 x 65) cm	Không thể hiện	Khung gỗ trầy xước, bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
48	Đài FM NORDMENDE/CARMEN55, điện áp: 220V, công suất: 55W	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1

49	Đài FM LOEWE/OPTA/MAGNET, model: 17535W	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
50	Dây cáp bọc NYM 5 lõi bằng kim loại, vỏ bọc nhựa (5 x 16) mm = 10m	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, bụi bẩn	30 ÷ 35%	Cuộn	1
	Dây cáp bọc NYM 5 lõi bằng kim loại, vỏ bọc nhựa (5 x 16) mm = 20m	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, bụi bẩn	30 ÷ 35%	Cuộn	1
51	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, chuông vòng, kích thước: (60 x 200 x 25) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
52	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, 1 lắc, kích thước: (220 x 46 x 26) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
53	Đồng hồ cây vỏ gỗ hiệu FUNGHANS, 8 gông, kích thước: (195 x 50 x 26) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
54	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, kích thước: (187 x 56 x 30) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
55	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, chuông vòng, kích thước: (188 x 22 x 45) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
56	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, chuông vòng, kích thước: (210 x 39 x 25) cm	Không thể hiện	Cũ, không mặt kính, bụi bẩn, vỏ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

57	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, kích thước: (215 x 56 x 28) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
58	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, kích thước: (216 x 44 x 25) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
59	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, kích thước: (215 x 45 x 25) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
60	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, kích thước: (198 x 80 x 33) cm	Đức	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
61	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, không lỗ, 1 gông, 1 lắc, kích thước: (182 x 55 x 28) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
62	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, kích thước: (196 x 50 x 23) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
63	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, không lỗ, không gông, kích thước: (186 x 24 x 47) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
64	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, 3 vỏ tạ, kích thước: (207 x 45 x 25) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
65	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, 3 vỏ tạ, 1 lắc, kích thước: (217 x 45 x 23) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

66	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, kích thước: (189 x 50 x 22) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
67	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, kích thước: (200 x 50 x 24) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
68	Đồng hồ cây vỏ gỗ không hiệu, 5 gông, kích thước: (200 x 55 x 25) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
69	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ hiệu CARREZ, 3 lỗ, 8 gông, kích thước: (45 x 62 x 16) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
70	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 8 gông, kích thước: (44 x 55 x 15) cm	Pháp	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
71	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 8 gông, 1 lắc, kích thước: (32 x 68 x 17) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
72	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ hiệu CARREZ, 3 lỗ, 6 gông, 1 lắc, kích thước: (58 x 43 x 14) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
73	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ không hiệu, 5 gông, 3 lỗ, kích thước: (53 x 15 x 22) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
74	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, kích thước: (115 x 34 x 18) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

75	Bàn mặt gỗ, khung bằng kim loại, kích thước: Ø60 x 70 cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
76	Máy đồng hồ cây không hiệu các loại	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	3
77	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu RESCOR, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (61 x 23 x 13) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
78	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ không hiệu, 2 lỗ, 3 gông, kích thước: (62 x 20 x 14) cm	Không thể hiện	Cũ, mặt bị vênh, vỏ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
79	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu VEDETTE, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (70 x 20 x 14) cm	Không thể hiện	Cũ, không kính, bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
80	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 4 gông, kích thước: (26 x 55 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
81	Âm ly hiệu TELEFUNKEN, không tem mác thể hiện thông số kỹ thuật	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
82	Đài FM hiệu Philips/B5 C5 3AT, điện áp: 220V/50 Hz	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
83	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, kích thước: (28 x 63 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
84	Đồng hồ để bàn bằng nhựa không hiệu, 1 lỗ, kích thước: (43 x 20 x 10) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

85	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu VIELLER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (55 x 20 x 13) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
86	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 10 gông, 3 lỗ, kích thước: (50 x 55 x 16) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
87	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu LAUFFER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (50 x 20 x 14) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
88	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu GOLDANKER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (50 x 20 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
89	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu LAUFFER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (57 x 20 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
90	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (45 x 14 x 21) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
91	Đầu quay băng cối hiệu AKAI, model: 51041-19170, điện áp: 240V/50 Hz	Nhật	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
92	Đài radio GRUNDIG/R3000, điện áp: 220V/50Hz, công suất: 250W/300Ω	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
93	Đài radio GRUNDIG/R1000, điện áp: 220V/50Hz, công suất: 240W	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

94	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (55 x 14 x 20) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
95	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (43 x 15 x 20) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
96	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu BERGA, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (47 x 19 x 13) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
97	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu LAUFFER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (48 x 20 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
98	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ không hiệu, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (52 x 14 x 21) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
99	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu LAUFFER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (55 x 20 x 14) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
100	Tượng bằng kim loại hình ngựa kéo xe, đế bằng đá, kích thước: (77 x 24 x 48) cm	Không thể hiện	Tượng trầy xước, bụi bẩn	30 ÷ 35%	Chiếc	1
101	Dàn âm thanh hiệu SCHNEI DER/SPP95 (6 tầng), điện áp: 230V/50Hz	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
102	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, 3 lỗ, kích thước: (75 x 30 x 16) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

103	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, 3 lỗ, kích thước: (66 x 30 x 17) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
104	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, 3 lỗ, kích thước: (72 x 31 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
105	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ hiệu IROD, 3 lỗ, 8 gông, kích thước: (70 x 34 x 16) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
106	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, 3 lỗ, kích thước: (77 x 31 x 18) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
107	Vỏ đồng hồ treo tường bằng gỗ, kích thước: (25 x 40 x 110) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
108	Đầu đĩa than hiệu LAVOI DESON MAITRF, model: 3353, điện áp: 110-240V/50Hz	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
109	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 6 gông, 3 lỗ, kích thước: (80 x 32 x 17) cm	Không thể hiện	Cũ, vỡ kính, vỏ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
110	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ hiệu IROD, 3 lỗ, 8 gông, kích thước: (62 x 40 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
111	Tủ kính vỏ gỗ, kích thước: (56 x 66 x 13) cm	Không thể hiện	Cũ, vỏ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
112	Loa hiệu Philips/22RH426.21Z, công suất: 30W/4Ω	Không thể hiện	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2

113	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 2 lỗ, kích thước: (60 x 40 x 18) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
114	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 2 lỗ, kích thước: (75 x 38 x 18) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
115	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 5 gông, 3 lỗ, 1 lắc, kích thước: (32 x 62 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
116	Bộ chỉnh âm thanh VERMONA/REGENT1060, điện áp: 120V/50Hz	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
117	Loa hiệu KOMAKTBOX, công suất: 15Va/4Ω, kích thước: (18 x 37 x 18) cm	Không thể hiện	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2
118	Bình nóng lạnh hiệu Siemens/CTDOB5B, điện áp: 230V/50Hz/1,8Kw	Đức	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
119	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu LAUFFER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (35 x 20 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
120	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 2 lỗ, chuông vòng, kích thước: (60 x 25 x 11) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
121	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ hiệu MEBUS, 2 lỗ, chuông vòng, 1 lắc, kích thước: (48 x 25 x 12) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

122	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ hiệu JMC, 2 lỗ, chuông vòng, 1 lắc, kích thước: (50 x 27 x 14) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
123	Quạt treo tường hiệu MAICO/EOL 30&B, điện áp: 220V/50Hz, công suất: 50W	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
124	Đầu quay đĩa than hiệu SOUNDMASTER, model: NR-906, điện áp: 230V/50Hz	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
125	Loa hiệu ITT/D2-100, công suất: 100W, điện áp: 45Hz/8Ω	Không thể hiện	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2
126	Đầu FM JMPERIAL/J519-3D-STEREO, điện áp: 240V/5Ω	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
127	Âm ly hiệu GRUNDIG/RECEVER R35, điện áp: 240V/60Hz, công suất: 200W	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
128	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, 3 lỗ, 1 lắc, kích thước: (60 x 18 x 28) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
129	Loa hiệu PIONEER, model: CS-777, công suất: 140W/8Ω	Không thể hiện	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	1
130	Vỏ đồng hồ treo tường bằng gỗ không hiệu, kích thước: (90 x 38 x 20) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
131	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ hiệu CARREZ, 3 lỗ, 8 gông, 1 lắc, kích thước: (55 x 45 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, vỡ kính, vỏ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

132	Đồng hồ cây vỏ gỗ, không hiệu, 2 lỗ, chuông vòng, kích thước: (38 x 58 x 100) cm	Không thể hiện	Cũ, vỡ kính, chân đế rời, vỏ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
133	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, 3 lỗ, 1 lắc, kích thước: (76 x 31 x 17) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
134	Đồng hồ treo tường MESTER-ANKER, dùng pin, kích thước: (25 x 47 x 13) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
135	Đồng hồ treo tường bỏ gỗ, không hiệu, chuông, kích thước: (65 x 23 x 20) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
136	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 8 gông, 3 lỗ, 1 lắc, kích thước: (70 x 22 x 20) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
137	Đầu đĩa than hiệu THORENS/TD 280MKII, điện áp: 16V/60Hz	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
138	Âm ly hiệu THE FISHER, model: 400, công suất: 120-350W	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
139	Loa 3-WEGE BABREFLEXBOD, model: DISCO POWER BOD, công suất: 250W/8Ω	Không thể hiện	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2
140	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu LAUFFER, 3 lỗ, 5 gông, kích thước: (56 x 20 x 14) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

141	Chân đèn bằng kim loại, kích thước: (35 x 45) cm + (35 x 50) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	4
142	Đồng hồ treo tường bỏ gỗ, không hiệu, dùng pin, kích thước: (60 x 24 x 11) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
143	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu HERMLE, 5 gông, kích thước: (88 x 28 x 13) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
144	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 5 gông, kích thước: (80 x 30 x 14) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
145	Đồng hồ vai bò vỏ gỗ hiệu VEDETTE, 3 lỗ, 8 gông, kích thước: (54 x 40 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
146	Loa sup hiệu HECO/VOGUE510A, điện áp: 220V/60Hz, công suất: 60W	Không thể hiện	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	1
147	Âm ly hiệu YAMAHA, model: RX-V440RDS, điện áp: 230V/50Hz, công suất: 270W	Malaysia	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
148	Loa hiệu: PIONEER, Model: CS-3070	Không thể hiện	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2
	Loa hiệu: AKAI, Model: AE-500; 80W; 60Ω	Không thể hiện	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	2
149	Đế đồng hồ để bàn bằng đá, kích thước: (25x15x13)cm	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, nứt vỡ	30 ÷ 35%	Chiếc	1

150	Máy pha cà phê RUSSELL HOBBS; 20060-56-model; 220V/50Hz/100W	Trung Quốc	Đã qua sử dụng, vỏ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Máy pha cà phê BEEM; Model: W19.001; 220V/50Hz/900-1050W	Đức	Đã qua sử dụng, vỏ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
151	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu, 8 gông, 1 lắc, 1 chìa khóa	Không thể hiện	Đã qua sử dụng, vỏ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
152	Đầu quay băng cối AKAI/ X_201D/ 200V; 1000W; 50Hz	Nhật	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
153	Đồng hồ để bàn kiểu vai bò, vỏ gỗ, không hiệu, 3 gông, không lắc, không chìa, kích thước: (56x20x14)cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ để bàn kiểu vai bò, vỏ gỗ, không hiệu, 5 gông, không lắc, không chìa, kích thước: (60x20x14)cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đài vỏ gỗ, hiệu TELEFUNKEN, 220V/ 40W, kích thước: (62x17x17)cm	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
154	Loa hiệu TELEFUNKEN/ HIFI KLANGBOX L230; 35W; 4Ω, kích thước: (33x46x18)cm	Đức	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	1
	Đài ITT, stereo 3500 Hifi; 140W/ 220V;	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1

155	Đồng hồ treo tường, vỏ gỗ, không hiệu, gông vòng, 1 lắc, 1 chìa, kích thước: (58x47x13)cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ treo tường, vỏ gỗ, hiệu IROD, 8 gông, 1 lắc, 1 chìa, kích thước: (60x38x16)cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
156	Tivi mini 5,5" (Tích hợp radio), hiệu BONETTI, Model: No.KTV-501/ 230V/12W	Không thể hiện	Tivi cũ, màn hình bụi bẩn, vỏ trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
157	Đầu quay băng cối AKAI/ GX-210D; 220V/50Hz/ 100W	Nhật	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
158	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ POLARIS; 2 gông, không lắc, không chìa, kích thước: (53x24x13)cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu; gông vòng, 1 lắc, không chìa, kích thước: (54x33x17)cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đồng hồ để bàn bệ đá, viền kim loại, chuông đĩa, không lắc, không chìa, kích thước: (34x35x14)cm		Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
159	Đài radio vỏ gỗ ELAC/ 3300T, điện áp: 220V, công suất: 90W	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
	Đài radio cầm tay, dùng pin SABA/ 9100; 4Ω	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1

160	Đầu đĩa MARANTZ/CD-67MKIISE, điện áp: 230V/50Hz	Nhật	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	2
	Đầu đĩa Philips/CD610, điện áp: 220V/50Hz, công suất: 18W	Bỉ	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
161	Đầu băng cối hiệu AKAI, model: X-200D, điện áp: 100-240V/50Hz, công suất: 100W	Nhật	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
162	Đài radio FM hiệu: RIGOLETT, điện áp: 240V/ 50Hz, công suất: 50W	Đức	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
163	Vỏ đồng hồ cây bằng gỗ, kích thước: (220 x 56 x 31) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
164	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, 4 gông, 2 lỗ, 1 lắc, kích thước: (85 x 43 x 20) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
165	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ không hiệu, không mặt kính, chuông vòng, 2 lỗ, 1 lắc, kích thước: (72 x 43 x 12) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
166	Đồng hồ cây vỏ gỗ, không hiệu, 6 gông, 1 lắc, kích thước: (50 x 23 x 210) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
167	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, hiệu: ODO, 4 gông, 3 lỗ, 1 lắc,kích thước: (51 x 35 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

168	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, hiệu: ODO, 4 gông, 3 lỗ, 1 lắc, kích thước: (61 x 35 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
169	Đồng hồ cây vỏ gỗ, không hiệu, 12 gông, 1 lắc, 3 tạ, kích thước: (53 x 27 x 210) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
170	Đồng hồ cây vỏ gỗ, không hiệu, 12 gông, 1 lắc, kích thước: (52 x 30 x 210) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
171	Đồng hồ cây vỏ gỗ, hiệu: ZURICH, chuông vòng, 1 lắc, kích thước: (44 x 26 x 220) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
172	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu, 12 gông, kích thước: (138 x 37 x 21) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
173	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu, 8 gông, kích thước: (138 x 37 x 21) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
174	Đồng hồ để bàn vỏ gỗ hiệu: ZENITH, 1 lỗ, 1 lắc, kích thước: (47 x 26 x 12) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
175	Đồng hồ để bàn vỏ gỗ hiệu: ZENITH, 2 lỗ, 1 lắc, kích thước: (47 x 26 x 12) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
176	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu, 1 lắc, kích thước: (50 x 20 x 15) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

177	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu, 2 lỗ, 1 lắc, chuông vòng, kích thước: (84 x 17 x 35) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
178	Đồng hồ cây vỏ gỗ, không hiệu, 8 gông, 1 lắc, 4 vỏ tạ	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
179	Đồng hồ để bàn vỏ kim loại, hiệu: JMPRIAL, 2 lỗ, kích thước: (41 x 12 x 32) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
180	Đồng hồ cây vỏ gỗ, hiệu: VEDETTE, 8 gông, 1 lỗ, 4 vỏ tạ, kích thước: (54 x 24 x 154) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
181	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu, 3 lỗ, 6 gông, 1 lắc, kích thước: (16 x 43 x 56) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
182	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu, chuông vòng, 1 lắc, kích thước: (59 x 36 x 20) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
183	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu, chuông vòng, 1 lắc, kích thước: (84 x 40 x 18) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
184	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu, 5 gông, kích thước: (78 x 34 x 18) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
185	Đồng hồ treo tường vỏ kim loại, hiệu: URGOS, 3 gông, kích thước: (29 x 23 x 10) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1

186	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu, kích thước: (48 x 32 x 11) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
187	Đồng hồ treo tường vỏ kim loại, dùng pin, kích thước: (41 x 8 x 24) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
188	Chân nến bằng kim loại (5 chân), cao 43 cm	Không thể hiện	Cũ, han gỉ, cong vênh	30 ÷ 35%	Chiếc	3
189	Đài radio hiệu: TELEFUNKEN, model: digitale electronic 500, sử dụng điện áp: 220V/ 50Hz	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
190	Tivi hiệu: SONY, model: KDL-40S4010, công suất: 197W, sử dụng điện áp: 220-240V	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Chiếc	1
191	Đồng hồ treo tường vỏ gỗ, không hiệu, 3 lỗ, 8 gông, 1 lỗ, kích thước: (35 x 70 x20) cm	Không thể hiện	Cũ, xước bẩn, han gỉ, mặt kính trầy xước	30 ÷ 35%	Chiếc	1
192	Loa thùng hiệu: TANNOY, model: 636, kích thước: (70 x 23 x 20) cm	Không thể hiện	Loa cũ, vỏ bụi bẩn, trầy xước	35 ÷ 40%	Chiếc	1
193	Đầu đĩa than kèm 02 loa hiệu: NORDMEDE, model: stereo system 80, công suất: 30W, sử dụng điện áp: 220V/50HZ, kích thước loa : (23 x 11 x 23)cm	Không thể hiện	Vỏ trầy xước, han gỉ, các giắc cắm oxy hóa	30 ÷ 35%	Bộ	1
	Máy đồng hồ các loại	Không thể hiện	Các máy cũ, han gỉ, cong vênh	30 ÷ 35%	Chiếc	10

194	Lốp ôtô hiệu: PIRELLI, kích thước: 225mm/55R17inch	Romania	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
195	Bộ dao, thìa, dĩa, bằng kim loại, hiệu: ZWILLING, 38 chiếc/ bộ	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Bộ	1
196	Bếp từ 2 vùng nấu, hiệu: RESPEKTA, Model: KM9130T, sử dụng điện áp: 220-240V/50Hz, công suất: 3000W(1800W + 1200W)	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	15
197	Máy rửa bát, hiệu: SIEMENS, Model: SN258W00IE, công suất: 2000-2400W, sử dụng điện áp: 220-240V/60Hz	Đức	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
198	Bếp từ 2 vùng nấu, hiệu: AMBIANO, Model: 10941, sử dụng điiện áp: 220-240V/50-60Hz, công suất: 3400W	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
199	Bếp từ 2 vùng nấu, hiệu: TARRINGTON HOUSE, Model: DIC3400, sử dụng điiện áp: 220-240V/50-60Hz, công suất: 3400W	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
200	Máy sấy cửa ngang hiệu: BOSCH, Model: WNAD62/ WVG30443, công suất: 2000W, sử dụng điện áp: 220-240V/ 50Hz	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1

201	Nồi chiên không dầu hiệu: PHILIP, Model: HD9260, công suất: 1900W, sử dụng điện áp: 220-240V/50Hz	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	2
202	Bộ nồi kim loại hiệu: HOME CREATION, 4 chiếc/ bộ, dung tích: 1,6 lít; 2,0 lít; 3,3 lít; 6,5 lít	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Bộ	1
203	Bàn là hiệu PHILIP, model: GC1433, công suất: 2000W, sử dụng điện áp: 220-240V	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
	Ấm đun nước hiệu: PHILIP, Model: HD9351, công suất: 2200W, sử dụng điện áp: 220-240V	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
204	Loa SUB hiệu: CANTON, công suất: 120W, sử dụng điện áp: 230V/50Hz	Đức	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
205	Bếp từ hiệu: BROFI COOK, model: PC-DKI1607, công suất: 3500W, sử dụng điện áp: 220V/50Hz	Triều Tiên	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
206	Bếp nướng hiệu: ROMMELSBACHER, Model: RCC1500, công suất: 1000W, sử dụng điện áp: 230v/50Hz	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1

207	Máy hút mùi hiệu: SIEMENS, Model: HBD-KNDH-V/ LC67BHM50/01,công suất: 255W sử dụng điện 220V/60Hz	Đức	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
208	Nồi bằng kim loại hiệu: HOME IDEAS, đường kính: 28cm	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
	Chảo bằng kim loại hiệu: HOME IDEAS, đường kính: 24cm	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
209	Bộ cốc thủy tinh hiệu BORMIOLI gồm 2 sản phẩm, dung tích: (27 và 51) cl	Ý	Chưa qua sử dụng	-	Bộ	6
210	Máy in BORTHER, model: HL-3142CW, điện áp: 220-240V/60hz	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
211	Máy say sinh tố đa năng hiệu PHILIPS 3 en 1, gồm 3 sản phẩm (1 lít, 1,5 lít, 2,1 lít), công suất: 750W	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
212	Nồi chiên không dầu hiệu INNSKY, model: 55SAZEU, điện áp: 220-240V/60Hz, công suất: 1700W	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
213	Máy pha café hiệu BOSCH/CTL636ES6, điện áp: 220-240V/60Hz, công suất: 1600W	Slovenia	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1

214	Bếp từ hiệu BOSCH/HMI40ICM, model: PUE611BB1E, 4 vùng nấu, điện áp: 220V/60Hz, công suất: 4600W	Tây Ban Nha	Chưa qua sử dụng	--	Chiếc	4
215	Bộ đĩa sứ HOME/4 YOU, gồm 12 sản phẩm (24 x Ø24) cm = 6 chiếc + (22 x Ø22) = 6 chiếc	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Bộ	1
216	Bếp từ hiệu HORECA, model: GIC3035, điện áp: 220V/50Hz, công suất: 3500W	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
217	Bếp từ 2 vùng nấu hiệu KOCHTAFAL, model: CT3410-IN, điện áp: 220-240V/60Hz, công suất: 3400W	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
218	Bình lọc nước BRITA/P1000, trọng lượng: 1,0/1,4Kg, kích thước bình: (137 x 286) cm	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Bình	6
219	Đầu chia mạng D-LINK, model: DES-1210-28P loại 28 cổng, điện áp: 240V/50 Hz	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
220	Ngăn kéo bằng kim loại âm tường hiệu BOSCH/9912, kích thước: (55 x 50 x 14) cm	Slovakia	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
221	Máy xay cầm tay BRAUN, model: MQ5035, điện áp: 240V/60Hz	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1

221	Máy khoan cầm tay BOCSH, model: GBH 2-26F, điện áp: 230V/60 Hz	Đức	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
222	Nồi bằng kim loại hiệu FISSLER, dung tích 3 lít	Đức	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
223	Máy cưa điện cầm tay BLACK & DECKER, model: KS880EC, điện áp: 230V/50 Hz, công suất; 400W	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
	Máy bơm chìm nước không hiệu, điện áp: 230V/50 Hz, công suất: 750W/17000 lít/1 giờ	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
224	Công tắc bật tắt điện âm tường KOPP/CADIZ, điện áp: 10A/250V	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	6
	Ổ cắm điện âm tường KOPP/CADIZ, điện áp: 16A/250V	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	16
	Dây cáp ruột bằng kim loại vỏ bọc nhựa loại 3 lõi (3 x 1,5) mm	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Cuộn	5
	Máy xay cầm tay BRAUN, model: MQ5035, điện áp: 240V/60Hz	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
	Ấm đun nước siêu tốc hiệu TEFAL, model: K11, điện áp: 240V/60 Hz, công suất: 2400W	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1

225	Bộ nồi bằng kim loại BK PROFILINE gồm 3 sản phẩm kích thước: Ø24 cm	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Bộ	1
	Bàn là hiệu TEFAL/ MAESTRO, model: FV1844E0/AMO-4119, điện áp: 240V/60Hz	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
	Máy hút bụi cầm tay hiệu BLACK + DECKER, model: DV215B, điện áp: 7,2V/1,5A/ 10,8Wk/1,03 Kg	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
226	Máy rửa bát âm tủ hiệu: BOSCH, Model: SMV88TX36E, công suất: 2400W, sử dụng điện áp: 240V/60Hz	Đức	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
227	Ấm đun nước hiệu: SEVERIN, Model: WK3469, dung tích: 1,0 lít, công suất: 2200W, sử dụng điện áp: 220-240V	Trung Quốc	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
228	Bàn là hiệu HANSEATIC/EC1745, điện áp: 240V/50Hz, công suất: 1900W	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
	Bộ kéo SCHEREN-SET, 4 sản phẩm/bộ gồm: (248 + 140 + 213 + 120) mm	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Bộ	4
229	Loa ELAC/CL142, công suất: 180W/8Ω	Đức	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1

230	Chảo chống dính hiệu SILIT; Kích thước: Ø28 cm	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	2
231	Giầy nữ các loại	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Đôi	10
232	Ghế massagessel SUENO hiệu: HOME DLUXE; model: SUENO, màu đen, kích thước: (1270x784x765)mm;	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
233	Ấm đun nước siêu tốc, hiệu ALASKA, Model: WK2209DS; 220V/ 50Hz/ 1850 - 2200W	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	2
234	Bếp từ hiệu MEDION; 220V/50Hz/ 3500W	Đức	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	1
235	Cốc bằng sứ; kích thước: (Ø7x7)cm	Không thể hiện	Chưa qua sử dụng	-	Chiếc	96